



TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐẠI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC NAM TRUNG BỘ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 11 năm 2024

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN ÔN TẬP XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

1. Kiến thức chung đối với tất cả các vị trí dự tuyển

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn;
- Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
- Luật Khí tượng Thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn;
- Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Quyết định 1594/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

2. Phần kiến thức chuyên môn và nghiệp vụ

2.1. Kiến thức cơ bản về KTTV

Kiến thức cơ bản về khí tượng, thủy văn trong các giáo trình giảng dạy về lý thuyết, cơ sở khoa học của các bộ môn khí tượng, thủy văn, môi trường (bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung: khí tượng vật lý, khí tượng synop, khí tượng động lực, thủy văn đại cương, tính toán thủy văn, dự báo khí tượng thủy văn, mô hình toán thủy văn, khí hậu nói chung và khí hậu Việt Nam nói riêng) của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Trường Đại học Thủy lợi Hà Nội.

2.2. Vị trí Kiểm soát viên KTTV hạng III

- Thông tư số 22/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc thủy văn;
- Thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ



trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đối với hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn tự động;

c) Thông tư số 18/2022/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung quan trắc KTTV đối với trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia;

d) Thông tư số 38/2016/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu thủy văn;

e) Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu hải văn, môi trường không khí và nước;

f) Quyết định số 118/QĐ-KTTVQG ngày 27 tháng 3 năm 2017 của Tổng Giám đốc Trung tâm KTTV quốc gia về việc ban hành Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng hoạt động trạm khí tượng thủy văn tự động;

g) Quyết định số 414/QĐ-TCKTTV ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn ban hành Quy định đánh giá hoạt động mạng lưới trạm khí tượng thủy văn.

h) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-2:2019 Công trình quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Vị trí, công trình quan trắc đối với trạm thủy văn.

i) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-2:2019 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Quan trắc mực nước và nhiệt độ nước sông.

j) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-8:2021 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 8: Quan trắc lưu lượng nước sông vùng không ảnh hưởng thủy triều.

k) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-10:2021 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 10: Quan trắc lưu lượng chất lơ lửng vùng sông không ảnh hưởng thủy triều)

l) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-14:2023 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 14: Chính biên mực nước và nhiệt độ nước sông

m) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-15:2023 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 15: Chính biên tài liệu lưu lượng nước sông vùng sông không ảnh hưởng thủy triều

n) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-17:2024 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 17: Chính biên tài liệu lưu lượng chất lơ lửng vùng sông không ảnh hưởng thủy triều

2.3. Vị trí Quan trắc viên TNMT hạng III

- a) Thông tư số 14/2022/TT-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc khí tượng;
- b) Thông tư số 70/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đối với hoạt động của các trạm khí tượng thủy văn tự động;
- c) Thông tư số 18/2022/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung quan trắc KTTV đối với trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia;
- d) Thông tư số 15/2022/BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 Quy định kỹ thuật về quan trắc ra đa thời tiết và ô-dôn - bức xạ cực tím
- e) Thông tư số 24/2022/TT-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động của mạng lưới trạm khí tượng thủy văn;
- f) Thông tư số 37/2016/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu khí tượng bề mặt;
- g) Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định kỹ thuật đánh giá chất lượng tài liệu hải văn, môi trường không khí và nước;
- h) Quyết định số 414/QĐ-TCKTTV ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn ban hành Quy định đánh giá hoạt động mạng lưới trạm khí tượng thủy văn;
- i) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-1:2019 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 1: Quan trắc khí tượng bề mặt.
- j) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-2:2019 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Quan trắc mực nước và nhiệt độ nước sông
- k) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-4:2019 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 4: Quan trắc bức xạ mặt trời.
- l) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-8:2020 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 8: Quan trắc lưu lượng nước sông vùng sông không ảnh hưởng thủy triều
- m) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12636-10:2021 Quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 10: Quan trắc lưu lượng chất lơ lửng vùng sông không ảnh hưởng thủy

Ả M O I
I
THỦY V
JUC
JING B
IONG T

triều)

- n) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-1:2019 Công trình quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 1: Vị trí, công trình quan trắc đối với trạm khí tượng bề mặt.
- o) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-2:2019 Công trình quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 2: Vị trí, công trình quan trắc đối với các trạm thủy văn
- p) Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12635-5:2019 Công trình quan trắc khí tượng thủy văn - Phần 5: Mốc giới, hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn.

2.4. Vị trí dự báo viên hạng III

- a) Quyết định 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Chính Phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.
- b) Thông tư 08/2022/TT-BTNMT ngày 5 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;
- c) Quyết định 232/QĐ-TCKTTV ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Tổng cục khí tượng thủy văn quy định về phân cấp trách nhiệm ban hành bản tin dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm;
- d) Quyết định 233/QĐ-TCKTTV ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Tổng cục khí tượng thủy văn quy định về phân cấp trách nhiệm ban hành bản tin dự báo, cảnh báo hiện tượng khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường.

